TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2025/HSST
Ngày: 27-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên-ông Hoàng Ngọc Phiến

Thư ký phiên tòa: Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Đường Ngọc T, tên gọi khác: không, sinh ngày 01/02/1966, tại Thái Nguyên, giới tính: Nam, nơi thường trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/10; Con ông: Đường N và bà: Nguyễn Thị X; vợ: Mãn Thị Đ, có 04 con chung; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2025 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt tại phiên tòa).

*Người chứng kiến: Hoàng Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/4/2025, Đường Ngọc T đi xe bus từ nhà đến khu vực ngã năm Q, thuộc phường Q, thành phố T mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngã năm Q, T gặp và hỏi mua của một người nam giới khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ 400.000 đồng ma túy, được người đàn ông đưa cho 01 gói ma túy, gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi nhận được ma túy, T cất gói giấy bạc chứa ma túy trong người rồi đi xe bus về nhà, khi đến khu vực xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên T xuống xe, đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an xã Y tiến hành kiểm tra, phát hiện hồi

09 giờ 30 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ của T 01 gói giấy bạc màu trắng trên tay trái, T khai nhận là ma túy, H1 mua để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, ngoài ra không thu giữ gì thêm. Cùng ngày, tiến hành cân xác định: số chất bột màu trắng thu giữ trong bì niêm phong ký hiệu T1 của Đường Ngọc T có khối lượng là 0,242 gam, niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 02/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,242 gam.

Heroine (H2) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-PL ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đường Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận do nghiện nên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bị lực lượng công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương luận tội bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đường Ngọc T từ 15-18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu A1, A2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh T về số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2025, Đường Ngọc T bắt xe buýt xuống khu vực phường Q, thành phố T mua của một người nam giới không quen biết 400.000 đồng được 01 gói Heroine, sau khi mua được ma túy bị cáo đi xe buýt đến khu vực xóm T, xã Y, huyện P để tìm nơi sử dụng thì gặp tổ công tác của công an xã Y kiểm tra bắt giữ hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra, bị cáo tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận mua với mục đích sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành cân kiểm tra xác định chất bột màu trắng có khối lượng 0,242 gam, qua giám định là ma túy, loại Heroine.

[3] Với hành vi mua 0,242 gam Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy tuy nhiên vẫn mua ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân do đó phải xử lý bị cáo bằng pháp luật Hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên trước khi bị bắt ngày 22/4/2025 bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 09/6/2025 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt hành chính 1.250.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt ngày 10/6/2025 do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung "*Phạt tiền từ 5.000.000*

đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét, bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ký hiệu A1, A2 bên trong chứa ma túy và phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc heroine bị thu giữ: Đường N khai mua của một người đàn ông không quen biết tại ngã năm Q, phường Q, thành phố T quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đường Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Đường Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Đường Ngọc T 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,225 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 vỏ bì ký hiệu T1 và các vỏ giấy gói.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 57/2025 lập ngày 19/6/2025 giữa Công an tỉnh T và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đường Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Đường Ngọc T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Phòng Hồ sơ Nghiệp vụ CA tỉnh TN;
- THADS huyện Phú Lương;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền